

Số: 616/BC-UBND

An Giang, ngày 05 tháng 10 năm 2018

**BÁO CÁO**  
**Về tình hình, kết quả thực hiện**  
**Kiểm soát thủ tục hành chính**

Thực hiện Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ về hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính, Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang báo cáo về tình hình, kết quả thực hiện Kiểm soát thủ tục hành chính từ ngày 16/6/2018 đến ngày 15/9/2018 (Quý III) của tỉnh An Giang như sau:

**I. TÌNH HÌNH, KẾT QUẢ KIỂM SOÁT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**

**1. Thẩm định, thẩm tra TTHC trong lập đề nghị xây dựng và dự án, dự thảo VBQPPL**

- Trong Quý III năm 2018 tỉnh An Giang không ban hành thủ tục hành chính trong xây dựng và dự thảo VBQPPL thuộc thẩm quyền ban hành của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

**2. Về công bố, công khai TTHC**

Trong Quý III năm 2018, Văn phòng UBND tỉnh đã tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh đã ban hành 11 quyết định công bố: ban hành mới; sửa đổi, bổ sung; bãi bỏ, hủy bỏ, thay thế danh mục TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của một số cơ quan, đơn vị. Cụ thể:

1) Quyết định số 1424/QĐ-UBND ngày 18/6/2018 về việc công bố danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực lâm nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh An Giang (sửa đổi 02 thủ tục; bãi bỏ 02 thủ tục).

2) Quyết định số 1866/QĐ-UBND ngày 08/8/2018 về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành và được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Trợ giúp pháp lý thuộc chức năng quản lý của Sở Tư pháp (công bố mới 04 thủ tục; sửa đổi 02 thủ tục).

3) Quyết định số 1867/QĐ-UBND ngày 08/8/2018 về việc công bố danh mục thủ tục hành chính bị bãi bỏ lĩnh vực chăn nuôi, thủy sản thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh An Giang (bãi bỏ 02 thủ tục).

4) Quyết định số 2009/QĐ-UBND ngày 17/8/2018 về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính được ban hành mới, thủ tục hành chính được thay thế, thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực bồi thường nhà nước thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tư pháp (công bố mới 01; sửa đổi 02 thủ tục; bãi bỏ 06 thủ tục).

5) Quyết định số 2052/QĐ-UBND ngày 24/8/2018 về việc công bố danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực công tác dân tộc thuộc thẩm quyền giải quyết của Ban Dân tộc tỉnh An Giang (công bố mới 02 thủ tục).

6) Quyết định số 2053/QĐ-UBND ngày 24/8/2018 về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh An Giang (công bố mới 88 thủ tục);

7) Quyết định số 2054/QĐ-UBND ngày 24/8/2018 về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực Thi đua khen thưởng thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nội vụ tỉnh An Giang (công bố mới 09 thủ tục);

8) Quyết định số 2065/QĐ-UBND ngày 27/8/2018 về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính được ban hành mới, thủ tục hành chính được thay thế, thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực hoạt động khoa học và công nghệ thuộc thẩm quyền quản lý của Sở Khoa học và Công nghệ (công bố mới 08 thủ tục; sửa đổi 02 thủ tục; bãi bỏ 06 thủ tục);

9) Quyết định số 2148/QĐ-UBND ngày 05/9/2018 về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh An Giang (công bố mới 01 thủ tục);

10) Quyết định số 2167/QĐ-UBND ngày 06/9/2018 về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, danh mục thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực Quản lý công sản thuộc thẩm quyền quản lý của Sở Tài chính tỉnh An Giang (công bố mới 27 thủ tục; bãi bỏ 05 thủ tục).

11) Quyết định số 2190/QĐ-UBND ngày 10/9/2018 về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành; sửa đổi, bổ sung; được thay thế; bị bãi bỏ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương tỉnh An Giang (công bố mới 125 thủ tục; bãi bỏ 77 thủ tục).

- Tổng số thủ tục hành chính được UBND tỉnh công bố trong Quý III năm 2018 là 277 thủ tục cấp tỉnh.

### **3. Về tình hình, kết quả giải quyết TTHC**

Trong Quý III năm 2018, trên địa bàn toàn tỉnh An Giang đã tiếp nhận hồ sơ yêu cầu và giải quyết thủ tục hành chính với tổng số hồ sơ là **1.087.151** hồ sơ, cụ thể:

#### **- Số hồ sơ nhận giải quyết:**

+ Số mới tiếp nhận trực tuyến: 145.446 hồ sơ

+ Số kỳ trước chuyển qua: 24.401 hồ sơ

+ Số mới tiếp nhận (trực tiếp hoặc dịch vụ bưu chính): 917.304 hồ sơ

#### **- Kết quả giải quyết, tổng số: 1.087.144 hồ sơ**

+ **Số hồ sơ đã giải quyết, Tổng số: 1.064.161 hồ sơ**

- \* Trả đúng thời hạn: 1.063.903 hồ sơ
- \* Trả quá hạn: 258 hồ sơ
- + **Số hồ sơ đang giải quyết, Tổng số: 22.983 hồ sơ:**
  - \* Chưa đến hạn: 22.902 hồ sơ
  - \* Quá hạn: 81 hồ sơ
- **Số hồ sơ giải quyết theo cơ chế một cửa, Tổng số: 780.558 hồ sơ**
  - + Đã giải quyết:
    - \* Đúng thời hạn: 762.554 hồ sơ
    - \* Quá hạn: 209 hồ sơ
  - + Đang giải quyết: 17.797 hồ sơ

Theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Quyết định số 846/QĐ-TTg ngày 09 tháng 6 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc Ban hành danh mục dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và 4 thực hiện tại các bộ, ngành, địa phương năm 2017, UBND tỉnh An Giang đã ban hành Quyết định số 1734/QĐ-UBND ngày 24/7/2018 về việc công bố danh mục thủ tục hành chính dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và 4 thực hiện trên địa bàn tỉnh An Giang;

#### **4. Về tiếp nhận và xử lý phản ánh, kiến nghị về TTHC**

Trong Quý III năm 2018, trên địa bàn tỉnh An Giang đã tiếp nhận 11 phản ánh, kiến nghị liên quan đến thực hiện thủ tục hành chính, cụ thể:

- Số PAKN về hành vi hành chính: 1 trường hợp (Cơ quan ngành dọc trên địa bàn tỉnh là 2 trường hợp).
- Số PAKN về nội dung quy định hành chính: 10 trường hợp (Cơ quan ngành dọc trên địa bàn tỉnh là 8 trường hợp ; Cấp huyện 3 trường hợp – do Văn phòng UBND tỉnh chuyển xử lý).

Đến nay đã xử lý xong 11 phản ánh, kiến nghị liên quan đến thực hiện thủ tục hành chính (Ngành dọc: 08 trường hợp; Cấp huyện 03 trường hợp).

#### **5. Về rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính**

Trong Quý III năm 2018, tỉnh An Giang đã tiến hành rà soát, đánh giá thủ tục hành chính với Bộ, ngành Trung ương xem xét sửa đổi, bãi bỏ; Trong đó bao gồm 14 lĩnh vực với 27 thủ tục<sup>1</sup>.

#### **6. Về công tác truyền thông hỗ trợ hoạt động kiểm soát TTHC**

UBND tỉnh An Giang đã tổ chức tập huấn nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính cho cán bộ làm đầu mối kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh An Giang số lượng tham gia là 222 cán bộ; Chỉ đạo Văn phòng UBND tỉnh triển khai

<sup>1</sup> Báo cáo số 556/BC-UBND ngày 11/9/2018 về việc rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2018.

việc sửa đổi thông tin trên các bảng pano tuyên truyền về kiểm soát thủ tục hành chính, cải cách thủ tục hành chính hiện đặt trên các tuyến đường tại 11 huyện trên địa bàn tỉnh; Bên cạnh đó, Văn phòng UBND tỉnh cũng đã biên soạn Sổ tay hướng nghiệp vụ về công tác Kiểm soát thủ tục hành chính và đã được phát đến tất cả các cán bộ, công chức làm công tác kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh An Giang. Qua đợt kiểm tra nhiệm vụ kiểm soát thủ tục hành chính, UBND nhân tỉnh đã yêu cầu tất cả các sở, ngành cấp tỉnh, UBND cấp huyện, cấp xã niêm yết công khai đầy đủ bộ thủ tục hành chính, danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết, quản lý trên cổng thông tin điện tử của đơn vị cũng như niêm yết trực tiếp tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả.

## **7. Về việc nghiên cứu, đề xuất sáng kiến cải cách thủ tục hành chính**

- Nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp khi thực hiện thủ tục hành chính tại các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh An Giang; UBND tỉnh An Giang đã ban hành các quyết định rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của các Sở, ban, ngành cấp tỉnh và UBND cấp huyện, thị xã, thành phố:

+ Quyết định số 374/QĐ-UBND ngày 23/02/2018 Về việc công bố danh mục thủ tục hành chính cắt giảm thời gian giải quyết so với quy định hiện hành thuộc thẩm quyền giải quyết của các Sở, ban, ngành trên địa bàn tỉnh An Giang;

+ Quyết định số 3405/QĐ-UBND ngày 14/11/2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính cắt giảm thời gian giải quyết so với quy định hiện hành thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện trên địa bàn tỉnh An Giang.

+ Quyết định số 3572/QĐ-UBND ngày 29/12/2016 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về Phê duyệt Quy chế phối hợp hướng dẫn thực hiện liên thông thủ tục đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi trên địa bàn tỉnh An Giang.

+ Quyết định số 3412/QĐ-UBND ngày 15/11/2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về ban hành Quy chế tiếp nhận, xử lý và trả lời phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp trên Cổng Thông tin điện tử tỉnh An Giang;

- Sau hơn 05 tháng đi vào hoạt động, Trung tâm Hành chính công tỉnh An Giang đã tạo điều kiện thuận lợi rất nhiều cho người dân, doanh nghiệp khi thực hiện thủ tục hành chính. Trong quý III năm 2018, Trung tâm hành chính công tỉnh An Giang đã tiếp nhận tổng số hồ: 10.863 hồ sơ; đã giải quyết: 9.332 hồ sơ; đang giải quyết: 1.359 hồ sơ; hồ sơ xin hủy: 172 hồ sơ (số liệu tính từ ngày 15/6/2018 đến ngày 15/9/2018).

## **8. Nội dung khác**

**a) Kiện toàn tổ chức Phòng Kiểm soát TTHC và thiết lập hệ thống cán bộ đầu mối tại các Sở, Ban ngành, UBND cấp huyện, cấp xã**

Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang giao biên chế cho Phòng Kiểm soát TTHC là 05 biên chế, tuy nhiên hiện nay là 03 nhân sự (01 Trưởng phòng; 01 Phó trưởng phòng và 01 chuyên viên).

Nhằm huy động sự tham gia của cán bộ, công chức vào việc triển khai các nhiệm vụ trọng tâm của công tác kiểm soát thủ tục hành chính, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Quyết định công bố danh sách cán bộ, công chức làm nhiệm vụ là đầu mối kiểm soát thủ tục hành chính từ cấp tỉnh đến cấp xã gồm 431 người, trong đó: cấp tỉnh: 67 người, ngành dọc: 19 người, cấp huyện: 33 người, cấp xã: 312 người (Quyết định số 2458/QĐ-UBND ngày 04/10/2018 về việc Công bố Danh sách cán bộ, công chức làm đầu mối thực hiện nhiệm vụ kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh An Giang).

***b) Về công tác xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện văn bản triển khai nhiệm vụ kiểm soát thủ tục hành chính tại địa phương***

Để tổ chức thực hiện nhiệm vụ kiểm soát TTHC và tiếp nhận xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về kiểm soát TTHC theo quy định pháp luật, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành các văn bản chỉ đạo, điều hành (04 Quyết định ban hành kế hoạch, 02 văn bản hướng dẫn nghiệp vụ) như sau:

- Quyết định số 3745/QĐ-UBND ngày 18/12/2017 của UBND tỉnh An Giang về việc Ban hành Kế hoạch hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính năm 2018;

- Quyết định số 3746/QĐ-UBND ngày 18/12/2017 của UBND tỉnh An Giang về việc Ban hành Kế hoạch rà soát quy định thủ tục hành chính năm 2018;

- Quyết định số 285/QĐ-UBND ngày 06/02/2018 của UBND tỉnh An Giang về việc Ban hành Kế hoạch phát động thi đua trong công tác kiểm soát thủ tục hành chính năm 2018;

- Chỉ thị số 1148/CT-UBND ngày 24 tháng 5 năm 2018 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc tăng cường xử lý hồ sơ, thủ tục hành chính trực tuyến mức độ 3 và 4;

- Quyết định số 1735/QĐ-UBND ngày 24/7/2018 về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính thực hiện và không thực hiện việc tiếp nhận hồ sơ; trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích trên địa bàn tỉnh An Giang;

- Quyết định số 2318/QĐ-UBND ngày 20/9/2018 của UBND tỉnh An Giang về việc công bố danh mục thủ tục hành chính thực hiện theo cơ chế một cửa liên thông giữa các cấp chính quyền trên địa bàn tỉnh An Giang (Các cấp chính quyền; Cùng cấp);

- Văn bản chỉ đạo số 710/UBND-KSTT ngày 04/7/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc thực hiện một hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính;

- Công văn số 310/VPUBND-KSTT ngày 18/01/2018 về việc hướng dẫn quy trình công bố TTHC theo Thông tư số 02/2017/TT-VPCP;

- Công văn số 5576/VPUBND-KSTT ngày 12/12/2017 về việc thực hiện Thông tư số 02/2017/TT-VPCP;

- Công văn số 985/VPUBND-KSTT ngày 07/3/2018 về việc thực hiện kết nối, tích hợp dữ liệu TTHC trên cơ sở dữ liệu quốc gia với Cổng thông tin điện tử của UBND tỉnh.

- Công văn số 3982/VPUBND-KSTT ngày 09/8/2018 về việc thực hiện một số hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính nhằm nâng cao chỉ số Cải cách hành chính năm 2018;

***c) Về tình hình thực hiện niêm yết công khai các quy định về thủ tục hành chính***

Việc công khai TTHC trên địa bàn tỉnh An Giang được thực hiện bằng nhiều hình thức như:

- **Niem yết trên bảng đặt tại trụ sở cơ quan giải quyết thủ tục hành chính**, các cơ quan chuyên môn cấp tỉnh và cơ quan ngành dọc trên địa bàn tỉnh, Bộ phận Tiếp nhận và trả Kết quả cấp huyện, Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn đã niêm yết thủ tục hành chính bằng hình thức này.

- **Công khai thủ tục hành chính trên mạng điện tử (Internet)**, thực hiện chỉ đạo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tại Chỉ thị số 03/2014/CT-UBND, Cổng thông tin điện tử Tỉnh An Giang đã đăng tải tất cả Bộ thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan hành chính nhà nước. Ngoài ra, các Sở, Ban, Ngành tỉnh đăng tải Bộ thủ tục hành chính, Danh mục Thủ tục hành chính mới ban hành thuộc thẩm quyền giải quyết, quản lý lên Cổng thông tin điện tử của cơ quan mình; Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố công khai Bộ thủ tục hành chính chung áp dụng tại UBND cấp huyện và Bộ thủ tục hành chính chung áp dụng tại UBND cấp xã lên Cổng thông tin điện tử của huyện.

- **Công khai thủ tục hành chính thông qua các hình thức khác**: ngoài việc công khai TTHC theo hình thức bắt buộc kể trên, còn thực hiện việc đóng cuốn các Bộ thủ tục hành chính để các cơ quan hành chính nhà nước đặt tại bàn làm việc của cán bộ, công chức tiếp nhận hồ sơ và bàn tiếp công dân của các cơ quan hành chính nhà nước.

- Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang đã chỉ đạo Sở Thông tin và Truyền thông nghiên cứu, hướng dẫn các cơ quan niêm yết công khai mới theo quy định tại Thông tư 02/2017/TT-VPCP đối với Bộ thủ tục hành chính tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả các Sở, ngành cấp tỉnh và Ủy ban nhân dân huyện, thị, thành phố.

***d) Về công tác thanh tra, kiểm tra việc thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính***

Căn cứ Kế hoạch số 68/KH-UBND ngày 06/02/2018 về việc Kiểm tra việc thực hiện hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh năm

2018; Quyết định số 733/QĐ-UBND ngày 03/4/2018 Về việc thành lập Đoàn Kiểm tra thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính tại các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh năm 2018 do Văn phòng UBND tỉnh chủ trì và đại diện một số cơ quan chuyên môn cấp tỉnh (Sở Tư pháp, Bảo hiểm xã hội tỉnh An Giang; Sở Nội vụ; Sở Tài nguyên và Môi trường; Sở Thông tin và Truyền thông; Công an tỉnh) tổ chức kiểm tra việc giải quyết TTHC tại 11 huyện, thị, thành phố, 1 xã/huyện và một số cơ quan, ban ngành tỉnh (bắt đầu từ 08/5/2018 đến ngày 05/6/2018).

## **II. ĐÁNH GIÁ CHUNG**

### **1. Thuận lợi, ưu điểm**

- Ủy ban nhân dân tỉnh luôn có sự quan tâm, chỉ đạo quyết liệt, chủ động triển khai công tác cải cách TTHC trên địa bàn tỉnh trên cơ sở bám sát quy định pháp luật hiện hành. Việc Bộ, ngành Trung ương công khai các Quyết định về công bố thủ tục hành chính trên trang Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính đã tạo điều kiện thuận lợi cho địa phương trong việc rà soát, công bố danh mục thủ tục hành chính của các cơ quan đơn vị trên địa bàn tỉnh.

- Các cơ quan chuyên môn cấp tỉnh thường xuyên rà soát, thống kê, kiến nghị, đề xuất, cập nhật, sửa đổi, trình công bố danh mục TTHC như Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tư pháp, Sở Lao động, Thương binh và Xã hội, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Công thương, Sở Tài chính, Thanh tra tỉnh.

- Một số địa phương như thành phố Long Xuyên, huyện Châu thành, thị xã Tân Châu, huyện Chợ Mới, huyện Châu Phú có sự quan tâm, tích cực chủ động thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến công tác kiểm soát TTHC, bảo đảm đúng tiến độ, chất lượng theo chỉ đạo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và hướng dẫn nghiệp vụ của Văn phòng UBND tỉnh.

### **2. Hạn chế, vướng mắc**

#### **a) Hạn chế**

- Cán bộ, công chức làm nhiệm vụ là đầu mối kiểm soát TTHC một số đơn vị chưa có sự quan tâm, đầu tư đúng mức cho công tác kiểm soát TTHC nên thiếu sự chủ động trong việc xin ý kiến chỉ đạo của người có thẩm quyền.

- Công tác truyền thông, công khai địa chỉ tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về quy định TTHC tuy đã được triển khai thường xuyên, đồng bộ nhưng vẫn chưa đáp ứng yêu cầu huy động tối đa sự tham gia của người dân vào công tác kiểm soát TTHC thông qua kênh phản ánh, kiến nghị. Việc phản hồi kết quả xử lý phản ánh, kiến nghị của người dân về Văn phòng UBND tỉnh tại một số nơi còn chậm. Nguyên nhân: (1) cán bộ, công chức một số nơi được phân công tham mưu xử lý công việc chưa có sự chủ động tích cực tham mưu người có thẩm quyền giải quyết; (2) một số đơn vị giải quyết ngay thủ tục hành chính cho người dân sau khi có phản ánh kiến nghị, sau đó mới có kết quả thông tin về Văn phòng UBND tỉnh.

- Việc chuyển giao nhiệm vụ Kiểm soát thủ tục hành từ Phòng Tư pháp về Văn phòng UBND cấp huyện; từ cán bộ tư pháp - hộ tịch về cán bộ văn phòng cấp xã theo quy định hiện hành đã một phần gây sự lúng túng, chưa nắm bắt được chuyên môn, nghiệp vụ về Kiểm soát thủ tục hành chính.

#### ***b) Vướng mắc***

- Công tác rà soát, đánh giá thủ tục hành chính còn chậm, chất lượng rà soát chưa cao. Nguyên nhân: Cán bộ trực tiếp làm nhiệm vụ rà soát TTHC, quy định TTHC không phải là cán bộ pháp chế mà chủ yếu là công chức Văn phòng.

- Tính minh bạch của một số TTHC của Bộ, ngành công bố chưa cao: nhất là nội dung về thành phần hồ sơ (không quy định cụ thể loại giấy tờ nào mà chỉ quy định: *Các loại giấy tờ khác có liên quan* hoặc thành phần hồ sơ chỉ ghi 1 câu là: *Không quy định rõ*); phí, lệ phí (không quy định mức phí, lệ phí cụ thể mà chỉ nêu là Bộ Tài chính quy định chi tiết về mức thu lệ phí); thời hạn giải quyết thì chỉ nêu là: chưa quy định cụ thể ... Vấn đề này gây khó khăn cho địa phương trong quá trình chuẩn hóa, công bố các Danh mục TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết, quản lý của địa phương.

- Các bộ, ngành Trung ương còn chậm trong công bố thủ tục hành chính trên Cơ sở Dữ liệu quốc gia nên địa phương chưa rà soát trình công bố danh mục Thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết, quản lý của các cơ quan hoặc đã công bố Quyết định công bố thủ tục hành chính nhưng chưa công khai trên Cơ sở Dữ liệu quốc gia nên địa phương cũng không công khai.

- Hệ thống quản lý đánh giá về Kiểm soát thủ tục hành chính chưa cập nhật kịp thời theo quy định của Thông tư 02/2017/TT-VPCP (Trong quý II, Quý III/2018 An Giang không cập nhật báo cáo số liệu vào hệ thống).

### **III. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ QUÝ III NĂM 2018**

- Triển khai thực hiện Kế hoạch số 548/KH-UBND ngày 06/9/2018 của UBND tỉnh về triển khai Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC. Tăng cường hiệu quả giải quyết TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông trên cơ sở: củng cố tổ chức, nâng cao chất lượng hoạt động của các Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả TTHC tại Ủy ban nhân dân cấp huyện.

- Triển khai đúng Chỉ thị số 17/2014/CT-TTg ngày 20/6/2014 của Thủ tướng Chính phủ về một số biện pháp chấn chỉnh tình trạng lạm dụng yêu cầu nộp bản sao có chứng thực đối với giấy tờ, văn bản khi thực hiện TTHC; Chỉ thị số 03/2014/CT-UBND ngày 10/4/2014 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc tăng cường công tác kiểm soát TTHC trên địa bàn tỉnh An Giang.

- Trên cơ sở các Quyết định công bố thủ tục hành chính của Bộ, ngành Trung ương trên Cơ sở dữ liệu quốc gia, UBND tỉnh chỉ đạo Văn phòng UBND thường xuyên theo dõi, đôn đốc các Sở, ban, ngành cấp tỉnh khẩn trương rà soát

cập nhật, trình công bố Danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết; Đồng thời phối hợp rà soát, trình công bố danh mục TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện, cấp xã.

- Tiếp tục triển khai thực hiện các nội dung theo kế hoạch các Quyết định: Quyết định số 3745/QĐ-UBND ngày 18 tháng 12 năm 2017 về Ban hành Kế hoạch hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính năm 2018; Quyết định số 3746/QĐ-UBND ngày 18 tháng 12 năm 2017 về Ban hành Kế hoạch rà soát quy định thủ tục hành chính năm 2018.

- Tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về các quy định hành chính và thường xuyên giám sát việc thực hiện TTHC của các cơ quan trên địa bàn tỉnh An Giang.

#### **IV. KIẾN NGHỊ VÀ ĐỀ XUẤT**

Nhằm đảm bảo cho việc tổ chức thực hiện công tác kiểm soát TTHC nhà nước trên địa bàn tỉnh đạt kết quả cao hơn trong thời gian tới, Ủy ban nhân dân tỉnh đề xuất, kiến nghị một số vấn đề sau đây:

##### ***1. Đối với Cục Kiểm soát thủ tục hành chính - Văn phòng Chính phủ***

- Thường xuyên tổ chức tập huấn cho cán bộ làm công tác kiểm soát thủ tục hành chính, hướng dẫn thống nhất cách báo cáo số liệu theo các biểu mẫu được quy định tại Thông tư 02/2017/TT-VPCP.

- Tổ chức tập huấn cho cán bộ làm công tác kiểm soát thủ tục hành chính để việc triển khai Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ có hiệu lực và thống nhất trên toàn quốc.

- Đối với Hệ thống quản lý và đánh giá về kiểm soát thủ tục hành chính và cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính đề xuất hiệu chỉnh biểu mẫu báo cáo theo Thông tư 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ có hiệu lực từ ngày 15/12/2017.

- Tạo tài khoản cho các cơ quan ngành dọc trên địa bàn tỉnh An Giang (Bảo hiểm xã hội tỉnh, Công an tỉnh, Thuế, Hải quan, Kho bạc, Ngân hàng nhà nước) để cập nhật số liệu báo cáo vào Hệ thống quản lý và đánh giá về kiểm soát thủ tục hành chính và cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính.

- Phối hợp với Bộ, ngành Trung ương ban hành danh mục thủ tục hành chính của các cơ quan ngành dọc thực hiện và không thực hiện tiếp nhận tại bộ phận một cửa các cấp.

- Ban hành Thông tư hướng dẫn việc triển khai Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC.

##### ***2. Đối với các Bộ ngành Trung ương***

- Hướng dẫn về chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức làm việc tại Bộ phận Một cửa.

- Hướng dẫn về công tác lưu trữ hồ sơ, dữ liệu điện tử tại Bộ phận Một cửa.

- Hướng dẫn về mức chi phục vụ các hoạt động thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính.

- Kịp thời công bố, công khai các Thủ tục hành chính đã được công bố vào Cở sở dữ liệu quốc gia về Thủ tục hành chính.

- Để tăng cường hỗ trợ, phối hợp với địa phương thực hiện công việc đạt kết quả tốt hơn, đề nghị các Bộ ngành cần tăng cường công tác chỉ đạo, kiểm tra và thực hiện chế độ thông tin cho Ủy ban nhân dân tỉnh về tình hình thực hiện công tác kiểm soát TTHC tại các cơ quan ngành dọc thuộc thẩm quyền quản lý đóng trên địa bàn tỉnh./.

***Nơi nhận:***

- Cục Kiểm soát TTHC - VP Chính phủ;
- TT. Tỉnh ủy; TT. HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, Các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh An Giang;
- Các Sở, Ban, ngành tỉnh;
- UBND cấp huyện;
- UBND cấp xã;
- Công TTĐT tỉnh An Giang  
(đăng tải B/C);
- Lưu VT, KSTT.

} Qua Mail

**CHỦ TỊCH**

**Vương Bình Thạnh**

## PHỤ LỤC

### Tình hình thực hiện công tác kiểm soát thủ tục hành chính và thực hiện chế độ, thông tin báo cáo về kiểm soát thủ tục hành chính

(Kèm theo Báo cáo số 616/BC-UBND ngày 05 tháng 10 năm 2018 của Chủ tịch UBND tỉnh về tình hình, kết quả thực hiện Kiểm soát thủ tục hành chính Quý 3 năm 2018 tỉnh An Giang)

| STT             | Tên đơn vị                                        | Kết quả kiểm soát TTHC và thực hiện chế độ thông tin, báo cáo<br>(Văn bản giấy) | Ngày nhận văn bản, số liệu báo cáo | Ghi chú |
|-----------------|---------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------|---------|
| <b>CẤP TỈNH</b> |                                                   |                                                                                 |                                    |         |
| 1               | Ban quản lý Khu kinh tế tỉnh An Giang             | x                                                                               | 14/9/2018                          |         |
| 2               | Sở Công thương tỉnh An Giang                      | x                                                                               | 19/9/2018                          |         |
| 3               | Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh An Giang              | x                                                                               | 20/9/2018                          |         |
| 4               | Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh An Giang               | x                                                                               | 18/9/2018                          |         |
| 5               | Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh An Giang            | x                                                                               | 24/9/2018                          |         |
| 6               | Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh An Giang | x                                                                               | 20/9/2018                          |         |
| 7               | Sở Ngoại vụ tỉnh An Giang                         | x                                                                               | 17/9/2018                          |         |
| 8               | Sở Nội vụ tỉnh An Giang                           | x                                                                               | 19/9/2018                          |         |
| 9               | Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh An Giang         | x                                                                               | 18/9/2018                          |         |
| 10              | Sở Thông tin và truyền thông tỉnh An Giang        | x                                                                               | 17/9/2018                          |         |
| 11              | Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh An Giang     | x                                                                               | 21/9/2018                          |         |
| 12              | Sở Xây dựng tỉnh An Giang                         | x                                                                               | 18/9/2018                          |         |
| 13              | Sở Y tế tỉnh An Giang                             | x                                                                               | 20/9/2018                          |         |

| STT              | Tên đơn vị                             | Kết quả kiểm<br>soát TTHC và<br>thực hiện chế<br>độ thông tin,<br>báo cáo<br>(Văn bản<br>giấy) | Ngày nhận<br>văn bản, số<br>liệu báo cáo | Ghi chú |
|------------------|----------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------|---------|
| 14               | Thanh tra tỉnh An Giang                | x                                                                                              | 18/9/2018                                |         |
| 15               | Sở Giao thông Vận tải tỉnh An Giang    | x                                                                                              | 31/8/2018                                |         |
| 16               | Sở Tài chính tỉnh An Giang             | x                                                                                              | 20/8/2018                                |         |
| 17               | Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn | x                                                                                              | 19/9/2018                                |         |
| 18               | Sở Tư pháp tỉnh An Giang               | x                                                                                              | 18/9/2018                                |         |
| <b>NGÀNH DỤC</b> |                                        |                                                                                                |                                          |         |
| 1                | Bảo hiểm xã hội tỉnh An Giang          | x                                                                                              | 20/9/2018                                |         |
| 2                | Hải quan tỉnh An Giang                 | x                                                                                              | 21/9/2018                                |         |
| 3                | Cục thuế tỉnh An Giang                 | x                                                                                              | 20/9/2018                                |         |
| 4                | Công an tỉnh An Giang                  | x                                                                                              | 20/9/2018                                |         |
| 5                | Kho bạc nhà nước tỉnh An Giang         | x                                                                                              | 20/9/2018                                |         |
| 6                | Ngân hàng nhà nước chi nhánh An Giang  | x                                                                                              | 19/9/2018                                |         |
| 7                | Ngân hàng chính sách xã hội            | x                                                                                              | 26/9/2018                                |         |
| 8                | Ngân hàng phát triển Việt Nam          | x                                                                                              | 20/9/2018                                |         |
| <b>CẤP HUYỆN</b> |                                        |                                                                                                |                                          |         |
| 1                | TP. Long Xuyên                         | x                                                                                              | 20/9/2018                                |         |
| 2                | TP. Châu Đốc                           | x                                                                                              | 25/9/2018                                |         |
| 3                | Huyện Thoại Sơn                        | x                                                                                              | 21/9/2018                                |         |

| STT | Tên đơn vị       | Kết quả kiểm<br>soát TTHC và<br>thực hiện chế<br>độ thông tin,<br>báo cáo<br>(Văn bản<br>giấy) | Ngày nhận<br>văn bản, số<br>liệu báo cáo | Ghi chú |
|-----|------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------|---------|
| 4   | Huyện Châu Thành | x                                                                                              | 24/9/2018                                |         |
| 5   | Huyện Châu Phú   | x                                                                                              | 26/9/2018                                |         |
| 6   | Huyện Chợ Mới    | x                                                                                              | 24/9/2018                                |         |
| 7   | Huyện Phú Tân    | x                                                                                              | 28/9/2018                                |         |
| 8   | Huyện An Phú     | x                                                                                              | 20/9/2018                                |         |
| 9   | Huyện Tân Châu   | x                                                                                              | 20/9/2018                                |         |
| 10  | Huyện Tri Tôn    | x                                                                                              | 28/9/2018                                |         |
| 11  | Huyện Tịnh Biên  | x                                                                                              | 26/9/2018                                |         |

**Ghi chú:**

- x: đã thực hiện tốt công tác kiểm soát TTHC và thực hiện nghiêm túc chế độ, thông tin báo cáo theo quy định (đủ điều kiện hỗ trợ chi hỗ trợ cho cán bộ, công chức làm nhiệm vụ là đầu mối kiểm soát TTHC).
- 0: Chưa gửi báo cáo.